

SỞ Y TẾ HÀ TĨNH  
**BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 634/BVĐKT-TCKT  
V/v đề nghị gửi thư báo giá dịch  
vụ tư vấn thẩm định giá

*Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 06 năm 2026*

**Kính gửi: Các đơn vị thực hiện Thẩm định giá.**

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh đang có nhu cầu tiếp nhận Báo giá để lựa chọn đơn vị thực hiện tư vấn thẩm định giá mua sắm bổ sung vật tư can thiệp mạch não phục vụ khám chữa bệnh với nội dung cụ thể như sau:

**I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ, KHÁI QUÁT DỰ TOÁN MUA SẮM YÊU CẦU BÁO GIÁ TƯ VẤN:**

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh
- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung vật tư can thiệp mạch não phục vụ bệnh nhân cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh.
- Danh mục hàng hoá mua sắm đề nghị thẩm định giá:(có phụ lục đính kèm)
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đặng Viết Hùng. Số điện thoại: 0915221182
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Gửi theo đường bưu điện/chuyển phát về địa chỉ: Đặng Viết Hùng - Phòng Tài chính kế toán - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, số 75 Hải Thượng Lãn Ông, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh.
  - Báo giá được bỏ trong túi đựng hồ sơ, bên ngoài ghi: “**Mua sắm bổ sung vật tư can thiệp mạch não phục vụ bệnh nhân cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh**”.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 09 giờ ngày 01/06/2026 đến trước 16 giờ ngày 10/06/2026.
- Thời hạn có hiệu lực của Báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày gửi báo giá.

**II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ:**

1. Danh mục dịch vụ tư vấn: Tư vấn thẩm định giá chi phí: Mua sắm bổ sung vật tư can thiệp mạch não phục vụ bệnh nhân cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh.
  2. Hồ sơ báo giá bao gồm:
    - Bản báo giá dịch vụ tư vấn thẩm định giá.
    - Hồ sơ năng lực của đơn vị gửi báo giá.
  3. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, số 75 Hải Thượng Lãn Ông, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh.
  4. Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh thông báo để đơn vị được biết.
- Rất mong sự hợp tác của Quý đơn vị./.

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Tôn Đức Quý**

**PHỤ LỤC 02**  
**CHI TIẾT CẤU HÌNH, TÍNH NĂNG KỸ THUẬT THIẾT BỊ Y TẾ**  
(Kèm theo Công văn số 634/BVĐKT-TCKT ngày 01/06/2026)

Tên hàng hóa, vật tư	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
<b>1. BỘ MỞ ĐƯỜNG VÀO ĐỘNG MẠCH CÓ VAN CÀM MÁU</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Bộ	300
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
- Thiết bị mới 100% - Sản xuất năm 2026 trở về sau - Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7) - Đạt: ISO 13485 - Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
+ <b>Tính năng:</b> Mở đường vào động mạch tạo đường dẫn ổn định, an toàn để đưa dây dẫn (guidewire) và ống thông (catheter) can thiệp vào mạch máu. + <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b> - Ống mở đường làm bằng Ethylene tetrafluoroethylene hoặc tốt hơn, các cỡ 6F, 7F và 8F, dài từ 5cm đến 16cm. - Que nong làm bằng Polypropylene hoặc tốt hơn, tương thích với bộ dụng cụ khi can thiệp - Vi dây dẫn làm bằng hợp kim Nitinol hoặc thép không gỉ hoặc tốt hơn, kiểu thẳng, cỡ 0.025 " hoặc 0.035 " dài khoảng 45cm - Van cầm máu làm bằng Silicone hoặc tốt hơn, ngăn rò rỉ máu và không khí thâm nhập. - Kim luồn làm bằng Polyurethane hoặc thép không gỉ hoặc tốt hơn, cỡ 18G hoặc 20G			
<b>2. DÂY DẪN ĐƯỜNG CAN THIỆP MẠCH MÁU CÓ PHỦ ÁI NƯỚC</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	300
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
- Thiết bị mới 100%			

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>+ <b>Tính năng:</b> Dây dẫn đường phủ lớp ái nước dùng trong thủ thuật can thiệp mạch.</li> <li>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vỏ làm bằng Polyurethane cản quang hoặc tốt hơn</li> <li>- Lõi làm bằng hợp kim Nitinol hoặc tốt hơn</li> <li>- Có lớp phủ ái nước</li> <li>- Đường kính khoảng 0.035", chiều dài <math>\geq 150</math>cm</li> <li>- Độ cứng trục dẫn: <math>\geq 1.0</math></li> <li>- Đầu (tip) kiểu: Thẳng hoặc gập góc hoặc hoặc chữ J</li> <li>- Điều chỉnh chiều dài đầu: Từ 0 đến <math>\geq 3</math>cm</li> </ul> </li> </ul>			
<b>3. DÂY DẪN ĐƯỜNG CAN THIỆP MẠCH MÁU CÓ PHỦ ÁI NƯỚC</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	250
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>+ <b>Tính năng:</b> Dây dẫn đường phủ lớp ái nước dùng trong thủ thuật can thiệp mạch.</li> <li>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vỏ làm bằng Polyurethane cản quang hoặc tốt hơn</li> <li>- Lõi làm bằng hợp kim Nitinol hoặc tốt hơn</li> <li>- Có lớp phủ ái nước</li> <li>- Đường kính khoảng 0.035", chiều dài <math>\geq 260</math>cm</li> <li>- Độ cứng trục dẫn: <math>\geq 1.0</math></li> <li>- Đầu (tip) kiểu: Thẳng hoặc gập góc hoặc hoặc chữ J</li> <li>- Điều chỉnh chiều dài đầu: Từ 0 đến <math>\geq 3</math>cm</li> </ul> </li> </ul>			

<p align="center"><b>4. ỚNG THÔNG CHỤP CHẨN ĐOÁN MẠCH NÃO</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>20</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Ống thông chụp mạch não dùng để hỗ trợ chẩn đoán các bệnh lý của mạch máu não.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp trong và lớp ngoài làm bằng Nylon rich Polyurethan hoặc tốt hơn</li> <li>- Lớp giữa làm bằng sợi thép không rỉ hoặc tốt hơn, kiểu bện kép</li> <li>- Đường kính trong: <ul style="list-style-type: none"> <li>Loại 4Fr, đường kính trong <math>\geq 1.03\text{mm}</math></li> <li>Loại 5Fr, đường kính trong <math>\geq 1.20\text{mm}</math></li> </ul> </li> <li>- Chiều dài tổng: Khoảng từ 100cm đến 125cm</li> <li>- Đầu (tip) kiểu: <b>Vertebral</b></li> <li>- Áp lực giới hạn khi bơm thuốc cản quang: <ul style="list-style-type: none"> <li>Loại 4Fr: <math>\leq 750\text{psi}</math>.</li> <li>Loại 5Fr: <math>\leq 1000\text{psi}</math>.</li> </ul> </li> </ul>			
<p align="center"><b>5. ỚNG THÔNG CHỤP CHẨN ĐOÁN MẠCH NÃO</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>20</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> </ul>			

- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Ống thông chụp mạch não dùng để hỗ trợ chẩn đoán các bệnh lý của mạch máu não.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp trong và lớp ngoài làm bằng Nylon rich Polyurethan hoặc tốt hơn</li> <li>- Lớp giữa làm bằng sợi thép không rỉ hoặc tốt hơn, kiểu bện kép</li> <li>- Đường kính trong: <ul style="list-style-type: none"> <li>Loại 4Fr, đường kính trong <math>\geq 1.03\text{mm}</math></li> <li>Loại 5Fr, đường kính trong <math>\geq 1.20\text{mm}</math></li> </ul> </li> <li>- Chiều dài tổng: Khoảng từ 100cm đến 125cm</li> <li>- Đầu (tip) kiểu: <b>Simmons</b></li> <li>- Áp lực giới hạn khi bơm thuốc cản quang: <ul style="list-style-type: none"> <li>Loại 4Fr: <math>\leq 750\text{psi}</math>,</li> <li>Loại 5Fr: <math>\leq 1000\text{psi}</math>.</li> </ul> </li> </ul>			
<b>6. ỐNG THÔNG CHỤP CHẨN ĐOÁN MẠCH NÃO CÓ PHỦ ÁI NƯỚC</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	300
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Ống thông chụp mạch não có phủ ái nước dùng để hỗ trợ chẩn đoán các bệnh lý của mạch máu não.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp trong và lớp ngoài làm bằng Nylon rich Polyurethan hoặc tốt hơn</li> <li>- Lớp giữa làm bằng sợi thép không rỉ hoặc tốt hơn, kiểu bện đơn</li> <li>- Đầu xa phủ ái nước có chiều dài khoảng từ 25cm đến 40 cm</li> </ul>			

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại 5Fr, đường kính trong <math>\geq 1.10\text{mm}</math></li> <li>- Chiều dài tổng: <math>\geq 100\text{cm}</math></li> <li>- Đầu (tip) kiểu: <b>Mani</b></li> <li>- Áp lực giới hạn khi bơm thuốc cản quang: Loại 5Fr: <math>\leq 1000\text{psi}</math>.</li> </ul>			
<b>7. BÓNG NONG MẠCH NGOẠI BIÊN</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	30
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Bóng nong mạch ngoại biên dùng để can thiệp mạch máu, nong rộng các đoạn động mạch ngoại biên bị hẹp hoặc tắc nghẽn, làm rộng lòng mạch.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu tạo theo kiểu ống thông đồng trục, dây dẫn luôn xuyên suốt từ đầu gần (tay cầm) đến đầu xa (tip).</li> <li>- Kích thước dây dẫn đường (guidewires): Khoảng 0.014"</li> <li>- Đường kính bóng: Khoảng từ 1.5mm đến 6.0mm</li> <li>- Chiều dài bóng: Khoảng từ 20mm đến 210 mm</li> <li>- Tương thích với vỏ (sheath): 4F, 5F và 6F</li> </ul>			
<b>8. STENT ĐỘNG MẠCH CẢNH</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	30
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> </ul>			

- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Stent động mạch cảnh dùng để nong rộng động mạch cảnh bị tắc nghẽn, giúp tái thông và khôi phục lưu lượng máu lên não.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bằng hợp kim nitinol hoặc tốt hơn, có chức năng tự giãn nở.</li> <li>- Loại thẳng: Đường kính khoảng từ 6mm đến 10mm; chiều dài khoảng từ 20mm đến 60mm</li> <li>- Loại xoắn: Đường kính 8-6mm, 10-7mm tương ứng chiều dài khoảng 30mm và 40mm</li> <li>- Chiều dài ống thông: <math>\geq 135</math>cm</li> <li>- Kích thước dây dẫn đường (guidewires): Khoảng 0.014"</li> </ul>			
<b>9. DỤNG CỤ BẢO VỆ MẠCH NGOẠI BIÊN</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	30
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Dụng cụ bảo vệ mạch ngoại biên (Dù bảo vệ chống tắc mạch) dùng để ngăn chặn các mảng vữa xơ, cục máu đông hoặc mảnh vụn mô bong ra trong quá trình can thiệp nội mạch.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưới lọc hình chóp (kiểu dù) làm bằng hợp kim Nitinol bên dạng lưới, phủ Heparin hoặc tốt hơn, đầu lưới phủ vonfram hoặc tốt hơn, có điểm đánh dấu cản quang đầu gần và xa, đường kính lưới lọc khoảng từ 4 mm đến 7mm, phù hợp với dây dẫn hướng 0.014" hoặc 0.018" hoặc ống thông 0.035"</li> <li>- Dây dẫn làm bằng thép không rỉ phủ Fluoropolymer hoặc tốt hơn, độ dài tổng dây dẫn <math>\geq 320</math>cm, độ dài dây thu hồi: <math>\geq 190</math>cm</li> <li>- Ống thông đưa lưới lọc đến vị trí đích và thu hồi lưới lọc, đường</li> </ul>			

kính ống tại điểm đầu vào (điểm tổn thương): $\geq 3.2\text{Fr}$			
<p align="center"><b>10. DỤNG CỤ ĐÓNG MẠCH CÓ CHỨC NĂNG CẦM MÁU VÀ TỰ TIÊU</b></p>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	100
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Dùng để bịt kín vết mổ động mạch bằng móc neo cầm máu bên trong lòng mạch và cầm máu bên ngoài lòng mạch, được cố định tại vị trí cần đóng mạch.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống mở đường làm bằng Polyether hoặc tốt hơn, đường kính ống: 6Fr hoặc 8Fr</li> <li>- Que nong làm bằng Polyethylene hoặc tốt hơn, có phủ chất bôi trơn</li> <li>- Dây dẫn hướng làm bằng thép không rỉ hoặc tốt hơn, đầu tít kiểu chữ J làm bằng Polypropylene hoặc tốt hơn, cỡ 0.035 " hoặc 0.038", chiều dài <math>\geq 70\text{cm}</math></li> <li>- Neo, chỉ khâu và nút bịt làm bằng vật liệu tự tiêu</li> <li>- Thời gian tự tiêu: <math>\leq 90</math> ngày</li> </ul>			
<p align="center"><b>11. DÂY DẪN CAN THIỆP MẠCH MÁU NÃO</b></p>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	100
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> </ul>			

- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Dây dẫn can thiệp mạch máu não dẫn đường cho ống thông (catheter) đi qua các mạch máu ngoằn ngoèo, nhỏ hẹp trong can thiệp mạch não.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vỏ làm bằng polymer hoặc tốt hơn, chiều dài vỏ: <math>\geq 150\text{cm}</math>, có phủ ái nước, chiều dài lớp phủ ái nước: <math>\geq 170\text{cm}</math></li> <li>- Dây dẫn làm bằng thép không rỉ hoặc tốt hơn, cỡ 0.010" hoặc 0.014"</li> <li>- Chiều dài tổng: Khoảng từ 170cm đến 300cm</li> <li>- Đầu (tip) kiểu: Thẳng hoặc gập góc hoặc chữ J, chiều dài cản quang đầu tip: <math>\geq 3\text{cm}</math></li> </ul>			
<b>12. ÓNG THÔNG CAN THIỆP MẠCH MÁU THẦN KINH</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	200
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Ống thông can thiệp mạch máu thần kinh dùng để đưa dây dẫn, thả coil (vòng xoắn kim loại) trong túi phình, hoặc bơm thuốc cản quang trong can thiệp mạch não.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu (tip) và thân được làm bằng vật liệu có tính mềm dẻo hoặc tốt hơn, đầu tip được phủ ái nước khoảng từ 5cm đến 15cm, đầu tip kiểu thẳng hoặc gập góc.</li> <li>- Kích cỡ ống thông: 6F, 7F và 8F tương thích với các ống thông can thiệp có kích thước tương ứng 4F, 5F và 6 F</li> <li>- Đường kính trong: Từ 1.8mm đến 2.28mm</li> <li>- Chiều dài tổng: Từ 90cm đến 110cm</li> </ul>			

<p style="text-align: center;"><b>13. VI ỚNG THÔNG CAN THIỆP MẠCH THẦN KINH</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>200</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> </ul> <p>Có chứng nhận FDA hoặc CE hoặc tương đương</p>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p><b>+ Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Được dùng để tiếp cận, chẩn đoán và điều trị các bệnh lý mạch máu não hoặc bơm chất cản quang để chụp mạch máu não.</li> </ul> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bằng thép không gỉ hoặc tốt hơn, kiểu cuộn xoắn</li> <li>- Đường kính ngoài đầu gần cán khoảng 2.4Fr và đầu xa cán khoảng 2.7Fr</li> <li>- Đường kính trong đầu xa khoảng 0.021”</li> <li>- Chiều dài làm việc: khoảng 153cm</li> <li>- Dây dẫn hướng tối đa khoảng 0.018”</li> <li>- Được phủ ái nước</li> </ul>			
<p style="text-align: center;"><b>14. ỚNG THÔNG HÚT HUYẾT KHỐI</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>200</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> </ul> <p>Có chứng nhận FDA hoặc CE hoặc tương đương</p>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p><b>+ Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống thông hút huyết khối được dùng để kéo hoặc hút cục máu đông gây tắc mạch máu ra ngoài.</li> </ul> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bằng Nitinol hoặc tốt hơn, kiểu bện kép</li> <li>- Đường kính trong: khoảng 0.068” và khoảng 0.071”</li> <li>- Đường kính ngoài khoảng 0.083” và khoảng 0.0855” tương ứng với từng loại đường kính trong</li> <li>- Chiều dài làm việc: khoảng 132cm</li> <li>- Có chức năng điều hướng</li> </ul>			
<b>15. KHUNG GIÁ ĐỠ STENT LẤY HUYẾT KHỐI TRONG LÒNG MẠCH NÃO</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	200
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p><b>+ Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để can thiệp lấy cục máu đông (huyết khối) ra khỏi mạch máu não, tái thông dòng máu.</li> </ul> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu trúc kiểu mắt lưới</li> <li>- Đường kính stent khoảng từ 3mm đến 6mm</li> <li>- Chiều dài khả dụng: khoảng từ 20mm đến 40mm</li> <li>- Tổng chiều dài khoảng từ 30.6mm đến 47mm</li> <li>- Tương thích với vi ống thông có đường kính trong tối thiểu/tối đa: 0.017”/ 0.027” và 0.021”/ 0.027”</li> <li>- Điểm đánh dấu đầu gần cán: 1 điểm</li> <li>- Điểm đánh dấu đầu xa cán: từ ≥ 3 điểm</li> <li>- Khoảng cách các điểm đánh dấu: từ 5mm đến 10mm</li> </ul>			
<b>16. DÂY DẪN CAN THIỆP MẠCH THẦN KINH</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	200
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> </ul>			

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Châu Âu</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p><b>+ Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng trong các thủ thuật can thiệp nội mạch để truy cập, điều hướng và đưa các thiết bị điều trị (như stent, bóng, coil) qua các mạch máu trong não và tủy sống.</li> </ul> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bằng thép không gỉ hoặc tốt hơn, đường kính khoảng 0.014", chiều dài khoảng 205cm</li> <li>- Đầu xa cán có cuộn bằng bạch kim mềm, được phủ lớp cản quang</li> <li>- Lớp phủ ái nước dài <math>\geq 38</math>cm</li> <li>- Chiều dài cuộn lò xo: khoảng 5cm</li> <li>- Đầu tip: dạng thẳng</li> </ul>			
<b>17. ỐNG THÔNG CAN THIỆP MẠCH THẦN KINH</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	50
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p><b>+ Tính năng:</b> Ống thông can thiệp mạch thần kinh dùng để can thiệp các bệnh lý mạch máu não.</p> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống thông được làm bằng thép không gỉ hoặc tốt hơn và được phủ ái nước ở đầu xa, loại 6F.</li> <li>- Đường kính trong: <math>\geq 0.085</math>"</li> <li>- Đường kính ngoài đầu gần/xa: 8F/8F</li> <li>- Chiều dài tổng: Từ 80cm đến 90cm</li> <li>- Đầu (tip) kiểu: Thẳng hoặc đa dụng</li> <li>- Đoạn mềm đầu xa: <math>\geq 4</math>cm</li> </ul>			

<p align="center"><b>18. ỐNG THÔNG HÚT HUYẾT KHỎI ĐẦU XA</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>20</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Ống thông hút huyết khối đầu xa dùng để hút cục máu đông gây tắc mạch máu ra ngoài.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống thông hút huyết khối làm bằng Nitinol hoặc tốt hơn, bện dạng lưới, lòng ống phủ fluoropolymer hoặc tốt hơn, chiều dài làm việc: <math>\geq 160\text{cm}</math></li> <li>- Đường kính trong đầu xa: <math>\geq 0.043''</math>.</li> <li>- Đường kính ngoài đầu xa: <math>\geq 1.5\text{mm}</math>.</li> <li>- Đường kính ngoài đầu gần: 5F.</li> </ul>			
<p align="center"><b>19. ỐNG THÔNG HÚT HUYẾT KHỎI DÙNG TRONG CAN THIỆP MẠCH</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>20</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Ống thông hút huyết khối dùng để loại bỏ cục máu đông gây tắc nghẽn, giúp khôi phục dòng máu lên não.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống thông hút huyết khối làm bằng Nitinol hoặc tốt hơn, bện với</li> </ul>			

<p>nhau dạng lưới, lòng ống phủ polymer hoặc tốt hơn, chiều dài làm việc: <math>\geq 150\text{cm}</math>.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường kính trong đầu xa: <math>\geq 0.035''</math>.</li> <li>- Đường kính ngoài đầu xa: <math>\geq 1.2\text{mm}</math>.</li> <li>- Đường kính ngoài đầu gần: 4.7F.</li> </ul>			
<b>20. DÂY NỐI ỐNG THÔNG HÚT HUYẾT KHỎI</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	50
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Dây nối ống thông hút huyết khối dùng để kết nối giữa ống thông hút huyết khối và máy bơm hút huyết khối.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây nối ống hút huyết khối làm bằng Silicon trong suốt hoặc tốt hơn, tương thích với các loại ống thông, có khóa đóng mở, chiều dài: <math>\geq 150\text{cm}</math></li> </ul>			
<b>21. BÌNH CHỨA DỊCH HÚT HUYẾT KHỎI</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	50
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Bình chứa dịch hút huyết khối dùng để chứa dịch trong quá trình hút huyết khối.</p>			

<p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bình làm bằng nhựa trong suốt hoặc tốt hơn, một đầu kết nối với máy bơm hút huyết khối, một đầu kết nối với dây nối ống thông.</li> <li>- Dung tích bình: <math>\geq 1000</math> ml.</li> </ul>			
<p><b>22. GIÁ ĐỠ (STENT) MẠCH MÁU NÃO</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>50</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Châu Âu</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p><b>+ Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để mở rộng các mạch máu bị hẹp, tắc nghẽn, hoặc điều trị phình động mạch não.</li> </ul> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bằng nitinol hoặc tốt hơn, kiểu mắt lưới, có khả năng tự giãn nở và nhớ hình, có tính cân quang và thu hồi được.</li> <li>- Đường kính stent khoảng từ 3mm đến 6mm, tương thích với vi ống thông tiêu chuẩn 0.021” và 0.027”, dùng cho mạch máu có đường kính khoảng từ 2.2mm đến 6mm</li> <li>- Tổng chiều dài: khoảng từ 15mm đến 40mm</li> <li>- Điểm đánh dấu đầu xa cán: <math>\geq 3</math> điểm</li> <li>- Điểm đánh dấu đầu gần cán: <math>\geq 1</math> điểm</li> </ul>			
<p><b>23. ỐNG THÔNG CAN THIỆP MẠCH THẦN KINH</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>50</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Bắc Mỹ</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			

<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p><b>+ Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để chẩn đoán và điều trị bệnh lý mạch máu não/tủy như lấy huyết khối đột quỵ, nút túi phình, đặt stent hẹp mạch, hoặc làm tắc dị dạng mạch máu</li> </ul> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bằng nhựa y tế hoặc tốt hơn</li> <li>- Đường kính ngoài: Từ 0.024” đến 0.040”</li> <li>- Đường kính trong: Khoảng 0.017” đến 0.027”</li> <li>- Chiều dài làm việc: <math>\geq 150\text{cm}</math></li> <li>- Chiều dài đoạn mềm đầu xa cán: Khoảng 6cm</li> <li>- Chiều dài cuộn coil: <math>\geq 15\text{cm}</math></li> <li>- Đầu tip: Kiểu thẳng hoặc cong chữ J hoặc cong 45 độ hoặc cong 90 độ</li> <li>- Đường kính dây dẫn tối đa khoảng 0.025”</li> </ul>			
<b>24. VI ỚNG THÔNG CAN THIỆP MẠCH THẦN KINH</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	30
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p><b>+ Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng trong kỹ thuật nút túi phình động mạch não bằng vòng xoắn kim loại (coil)</li> </ul> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bằng nitinol hoặc tốt hơn, bện dạng lưới với mật độ tăng dần từ đầu gần cán đến đầu xa cán, định hình bằng hơi nước.</li> <li>- Tương thích với dung môi DMSO</li> <li>- Đường kính ngoài đầu gần/xa cán: khoảng 2.1Fr - 1.7Fr và 2.4Fr - 1.9Fr</li> <li>- Đường kính trong đầu xa cán: khoảng 0.017”</li> <li>- Tổng chiều dài: <math>\geq 55\text{cm}</math></li> <li>- Chiều dài làm việc: <math>\geq 150\text{cm}</math></li> <li>- Đầu tip: Kiểu thẳng</li> <li>- Đường kính dây dẫn tối đa: 0.014”</li> </ul>			

<p align="center"><b>25. GIÁ ĐỠ MẠCH MÁU NÃO (Stent chuyển dòng)</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>05</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p><b>+ Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để chuyển hướng dòng máu, làm tắc túi phình tự nhiên và loại bỏ nguy cơ vỡ túi phình trong quá trình điều trị phình động mạch nội sọ.</li> </ul> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bằng sợi hợp kim Platinum-Cobalt Chromium hoặc tốt hơn, bền dạng lưới. bề mặt stent được phủ lớp chống tạo huyết khối.</li> <li>- Đường kính: Từ 2.5mm đến 5.0mm</li> <li>- Chiều dài: Khoảng từ 10mm đến 35mm</li> </ul>			
<p align="center"><b>26. CUỘN NÚT MẠCH NÃO (COIL)</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>80</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Bắc Mỹ</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p><b>+ Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để điều trị phình động mạch não</li> </ul> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bằng thép không gỉ hoặc tốt hơn, kiểu hình cầu hoặc xoắn ốc, tách rời được bằng dụng cụ cơ học</li> <li>- Đường kính: Từ 1.5mm đến 25mm</li> <li>- Chiều dài cuộn dây: Từ 1cm đến 50cm</li> </ul>			

- Đường kính cuộn dây sau khi thả: Khoảng từ 0.0115” đến 0.0145”			
<b>27. ỚNG HÚT HUYẾT KHỎI TRONG LÒNG MẠCH MÁU NÃO</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	50
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
- Thiết bị mới 100% - Sản xuất năm 2026 trở về sau - Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7) - Đạt: ISO 13485 - Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
+ <b>Tính năng:</b> Ống hút huyết khối được dùng để kéo hoặc hút cục máu đông gây tắc mạch máu trong não ra ngoài. + <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b> - Ống hút huyết khối làm bằng Nitinol hoặc tốt hơn, bên dạng lưới có vỏ làm bằng polyme hoặc tốt hơn và được phủ ái nước ở đầu xa. - Đường kính trong: $\geq 0,070$ " - Đầu gần có đường kính ngoài: $\geq 0.0825$ ", chiều dài khoảng từ 106cm đến 112cm - Đầu xa có đường kính ngoài: $\geq 0.0815$ ", chiều dài: $\geq 19$ cm, - Chiều dài làm việc: Từ 125cm đến 131cm.			
<b>28. KHUNG GIÁ ĐỠ (STENT) HẸP MẠCH NỘI SỌ</b>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	20
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
- Thiết bị mới 100% - Sản xuất năm 2026 trở về sau - Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7) - Đạt: ISO 13485 - Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
+ <b>Tính năng:</b> Khung giá đỡ (stent) hẹp mạch nội sọ dùng trong			

<p>can thiệp điều trị xơ vữa động mạch nội sọ.</p> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung giá đỡ làm bằng Nitinol hoặc tốt hơn, bện với nhau dạng lưới mỏng, có vỏ làm bằng polyme hoặc tốt hơn, giãn nở được.</li> <li>- Đường kính: Khoảng từ 4.0mm đến 5.0mm;</li> <li>- Chiều dài: Khoảng từ 15mm đến 30mm</li> <li>- Stent tương thích với mạch máu có đường kính khoảng từ 2.5mm đến 4.5mm.</li> </ul>			
<p><b>29. BÓNG NONG MẠCH MÁU NÃO LOẠI 2 LÒNG</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>40</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p><b>+ Tính năng:</b> Bóng nong mạch máu não được dùng để làm giãn các động mạch não bị hẹp hoặc tắc nghẽn, giúp tái thông dòng máu.</p> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bóng nong mạch máu não làm bằng polymer hoặc tốt hơn, có 2 lòng (dual lumen) trong đó có 1 lòng để đưa dây dẫn hướng và 1 lòng để bơm dung dịch.</li> <li>- Đường kính bóng: Khoảng từ 1.5mm đến 4.0mm,</li> <li>- Chiều dài bóng: <math>\geq 8</math>mm,</li> <li>- Đường kính trong: <math>\geq 0.0165</math>".</li> <li>- Đường kính ngoài đầu xa-gân: 2.7F/ 3.7F,</li> <li>- Chiều dài: <math>\geq 150</math>cm.</li> <li>- Áp lực giới hạn <math>\leq 14</math> atm.</li> </ul>			

<p style="text-align: center;"><b>30. BỘ BOM BÓNG ÁP LỰC CAO</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Bộ</p>	<p>100</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Châu Mỹ</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Bộ bơm bóng áp lực cao dùng để bơm dung dịch và kiểm soát áp lực trong bóng nông</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xi lanh làm bằng nhựa y tế trong suốt hoặc tốt hơn, dung tích <math>\geq 20\text{ml}</math> chịu được áp lực khoảng 30atm.</li> <li>- Tay cầm và piston làm bằng nhựa hoặc tốt hơn, dùng để đẩy dung dịch vào bóng nông.</li> <li>- Dây nối chịu áp lực cao, có khóa Luer xoay, dùng để kết nối với bộ van kiểu chữ Y và bóng nông</li> <li>- Van cầm máu chữ Y (Y-Hemostasis Valve) làm bằng Polycarbonate hoặc tốt hơn, đưa dụng cụ vào mạch máu, ngăn rò rỉ máu</li> <li>- Đồng hồ đo áp lực (Gauge): Hiển thị áp lực trong quá trình bơm.</li> </ul>			
<p style="text-align: center;"><b>31. VAN CẦM MÁU CHỮ Y</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>500</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Châu Âu</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			

<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Van cầm máu chữ Y (Y-Hemostasis Valve) dùng để chèn thiết bị (như catheter, dây dẫn) vào mạch máu, giúp hạn chế mất máu và ngăn không khí lọt vào cơ thể.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <p>- Van cầm máu chữ Y làm bằng Polycarbonate hoặc tốt hơn, có một nhánh chính thẳng để luồn dụng cụ và một nhánh phụ (nhánh bên) để kết nối với dây nối hoặc khóa 3 chạc, đường kính trong <math>\geq 0.096"</math>.</p>			
<p style="text-align: center;"><b>32. KIM LUÒN KHÔNG CÁNH, KHÔNG CỬA CÁC CỖ</b></p>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Cái	250
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Asian</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Kim luồn không cánh, không cửa dùng để truyền dịch, thuốc, máu vào tĩnh hoặc lấy mẫu máu.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kim làm thép không rỉ hoặc tốt hơn</li> <li>- Ống Catheter làm bằng nhựa ETFE hoặc PTFE hoặc tốt hơn</li> <li>- Đốc kim: (điểm cầm nắm) làm bằng nhựa trong suốt để theo dõi máu chảy</li> <li>- Nắp đậy (không cửa) làm bằng nhựa, khóa trực tiếp vào đốc kim khi không truyền dịch.</li> <li>- Cỡ kim: Từ 14G đến 24G và phân biệt được bằng màu sắc theo quy định quốc tế.</li> </ul>			
<p style="text-align: center;"><b>33. CHẤT TẮC MẠCH DẠNG LỎNG</b></p>	Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất	Bộ	80
<b>I. Yêu cầu chung</b>			

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p><b>+ Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để gây tắc mạch trước can thiệp qua đường tiêm.</li> </ul> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạng lỏng gồm các thành phần: Ethylene vinyl-alcohol (EVOH), dung môi dimethyl sulfoxide (DMSO) và bột tantalum siêu mịn (Ta) được pha trộn theo tỉ lệ 6% EVOH hoặc 8%EVOH.</li> <li>- Có tính cân quang.</li> <li>- Bộ sản phẩm gồm: 1 lọ 1,5ml Onyx, 1 lọ 1,5 DMSO, 3 ống tiêm 1ml</li> </ul>			
<p><b>34. BÓNG TẮC MẠCH NÃO TẠM THỜI</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Bộ</p>	<p>80</p>
<b>I. Yêu cầu chung</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b>			
<p><b>+ Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để làm tắc mạch máu tạm thời trong điều trị hệ mạch ngoại vi hoặc thần kinh.</li> </ul> <p><b>+ Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần gồm: Ống thông đơn lòng có gắn bóng đơn, vi dây dẫn thấm nước.</li> <li>- Đường kính ngoài đầu gần cán: Khoảng 2.8F</li> <li>- Đường kính ngoài đầu xa cán: Khoảng 2.2F</li> <li>- Chiều dài làm việc: Khoảng 150cm</li> <li>- Đường kính bóng: Khoảng từ 3mm đến 5mm</li> <li>- Chiều dài bóng: Khoảng từ 10mm đến 30mm</li> <li>- Chiều dài đầu tip: Khoảng 4mm</li> <li>- Tương thích với vi dây dẫn có đường kính khoảng 0.010”.</li> </ul>			

<p align="center"><b>35. ỐNG HÚT HUYẾT KHỐI TRONG LÒNG MẠCH MÁU NÃO</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>30</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Dụng cụ lấy huyết khối dùng để kéo hoặc hút cục máu đông gây tắc mạch máu trong não ra ngoài.</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống hút huyết khối làm bằng Nitinol hoặc tốt hơn, bên dạng lưới có vỏ làm bằng polyme hoặc tốt hơn và được phủ ái nước ở đầu xa.</li> <li>- Đường kính trong: <math>\geq 0,055"</math></li> <li>- Đầu gần có đường kính ngoài: <math>\geq 0.066"</math>, chiều dài khoảng từ 98cm đến 110cm</li> <li>- Đầu xa có đường kính ngoài: <math>\geq 0.066"</math>, chiều dài: <math>\geq 15</math>cm</li> <li>- Chiều dài làm việc: Từ 115cm đến 125cm.</li> </ul>			
<p align="center"><b>36. BƠM TIÊM ĐẦU XOÁY</b></p>	<p>Đóng gói theo quy cách nhà sản xuất</p>	<p>Cái</p>	<p>500</p>
<p><b>I. Yêu cầu chung</b></p>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Sản xuất năm 2026 trở về sau</li> <li>- Xuất xứ: Châu Mỹ</li> <li>- Đạt: ISO 13485</li> <li>- Có chứng nhận: FDA hoặc CE hoặc tương đương</li> </ul>			
<p><b>II. Yêu cầu tính năng, cấu hình và thông số kỹ thuật</b></p>			
<p>+ <b>Tính năng:</b> Bơm tiêm đầu xoáy (đầu Luer Lock) dùng để truyền dịch, tiêm các loại thuốc cần áp lực cao trong can thiệp</p>			

<p>mạch</p> <p>+ <b>Cấu hình và thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Xi lanh làm bằng nhựa y tế trong suốt hoặc tốt hơn, có chia vạch (ml/cc) để đo lường, dung tích 1ml, 3ml và 10ml, phân biệt được bằng màu sắc theo quy định quốc tế.</li><li>- Pít tông làm bằng nhựa ABS hoặc PC, đầu pít tông bằng silicon hoặc tốt hơn.</li><li>- Đầu xoay (Luer Lock) kiểu ren xoắn nối giữa thân bơm và đốc kim, đảm bảo kim được giữ chắc chắn.</li></ul>			
--	--	--	--